

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN TỈNH LAI CHÂU Số: 05/2017/QĐST- DS	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> <i>Than Uyên, ngày 28 tháng 8 năm 2017</i>
--	--

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Ngọc C, sinh năm: 1964;

Địa chỉ: Khu 7B, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu

- Đồng bị đơn: Anh Vàng Văn S, sinh năm: 1979 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1986; Đều trú tại: Đội 12, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Vàng Văn S và chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả nợ tiền gốc cho ông Đỗ Ngọc C đối với hai Hợp đồng sau:

- Hợp đồng mua bán tài sản: 66.800.000 đồng (*Sáu mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng*).

- Hợp đồng vay tài sản: 292.790.000 đồng (*Hai trăm chín mươi hai triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng*)

Tổng số tiền anh Vàng Văn S và chị Nguyễn Thị H phải trả cho ông Đỗ Ngọc C là : 359.590.000 đồng (*Ba trăm năm mươi chín triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng*).

Thời gian trả nợ: Ngày 15/10/2017

Phương thức trả nợ: Trả một lần.

Ghi nhận ông Đỗ Ngọc C rút yêu cầu tính lãi đối với cả hai hợp đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Áp dụng khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm là 8.989.750 đồng (*Tám triệu chín trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi đồng*). Anh Vàng Văn S nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận, nguyên đơn ông Đỗ Ngọc C đã nộp 10.046.400 đồng (*Mười triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0002740 ngày 08/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay ông C được hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS huyện;
- Các đương sự;
- THA dân sự ;
- Lưu HS -TA.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Phương

